TAND THÀNH PHỐ LAI CHÂU **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 48/2025/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Lai Châu, ngày 12 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 37/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lưu Thị Ph, sinh năm: 1972.

Địa chỉ: Tổ 3, phường K, thành phố C, tỉnh Lai Châu.

- Bị đơn: Anh Lê Hồng N, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: Tổ 3, phường K, thành phố C, tỉnh Lai Châu.

HKTT và nơi làm việc: Ban chỉ huy quân sự huyện H, tỉnh Lai Châu – Khu 2, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lưu Thị Ph và anh Lê Hồng N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Lưu Thị Ph và anh Lê Hồng N đều thuận tình ly hôn.

- **Về việc nuôi con chung:** Chị Lưu Thị Ph và anh Lê Hồng N có 01 con chung là cháu Lê Minh H, sinh ngày 24/10/2012. Chị Ph và anh N thoả thuận như sau:

+ Chị Lưu Thị Ph là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lê Minh H cho đến khi cháu H thành niên (đủ 18 tuổi).

+ Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Lê Hồng N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu H số tiền 2.000.000 đồng/01 tháng cho đến khi cháu H thành niên (đủ 18 tuổi).

Phương thức cấp dưỡng: Mỗi tháng 01 lần vào ngày 15 hàng tháng.

Thời điểm cấp dưỡng: Kể từ ngày 15/4/2025 cho đến khi con chung là cháu Lê Minh H thành niên (đủ 18 tuổi).

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, chị Ph có đơn yêu cầu thi hành án, anh N chưa thi hành được (không đóng tiền cấp dưỡng nuôi con như trên hoặc không đóng đầy đủ) thì bên phải thi hành án còn phải chịu thêm phần lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

Anh Lê Hồng N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở anh N thực hiện quyền này.

- **Việc chia tài sản chung, nợ chung, cho vay chung**: Chị Lưu Thị Ph và anh Lê Hồng N tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí**: Chị Lưu Thị Ph và anh Lê Hồng N mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh N phải chịu tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Chị Ph tự nguyện nộp thay anh N toàn bộ tiền án phí mà anh Nam phải nộp, anh N nhất trí. Tổng cộng chị Ph phải nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*. Xác nhận chị Lưu Thị Ph đã nộp đủ số tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo biên lai số 00001059 ngày 10/12/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THADS TP Lai Châu;
- Đương sự;
- UBND phường Đoàn Kết, TP Lai Châu, tỉnh Lai Châu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Vân Anh